CÔNG TY TNHH VENUS FURNISHER

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2025TBTD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2025

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

(Dùng trong trường hợp đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp;

Bổ sung, cập nhật, thông tin đăng ký doanh nghiệp;

Đề nghị hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp)

Kính gửi: Phòng đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh

Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa): CÔNG TY TNHH VENUS FURNISHER

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 3702912027

A. ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP/ THÔNG BÁO THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

(Doanh nghiệp chọn và kê khai vào trang tương ứng với nội dung đăng ký/ thông báo thay đổi và gửi kèm)

Doanh nghiệp đăng ký thay đổi trên cơ sở (chỉ kê khai trong trường hợp doanh nghiệp đăng ký thay đổi trên cơ sở tách doanh nghiệp hoặc sáp nhập doanh nghiệp, đánh dấu X vào ô thích hợp):

18.1. P, death deat A vao o men nop).
- Đăng ký thay đổi trên cơ sở tách doanh nghiệp
- Đăng ký thay đổi trên cơ sở sáp nhập doanh nghiệp
Thông tin về doanh nghiệp bị sáp nhập (chỉ kê khai trong trường hợp doan
nghiệp đăng ký thay đổi trên cơ sở sáp nhập doanh nghiệp):
Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa):
Má số doanh nghiệp/Mã số thuế:
Đề nghị Quý Cơ quan thực hiện chấm dứt tồn tại đối với doanh nghiên l
sáp nhập và các chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doan
nghiệp bị sáp nhập.
- Doanh nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường
biên giới; xã, phường ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, a ninh ¹ : Có Không x

Kê khai trong trường họp có nhà dầu tư nước ngoài góp vốn, mưa cổ phần, phần vốn góp vào doanh nghiệp dẫn đến thay đổi dùng dăng ký doanh nghiệp.

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH/ THÀNH VIÊN HỢP DANH CÔNG TY HỢP DANH

Trường họp thay đổi thành viên công ty TNHH: (kê khai Danh sách thành viên công ty TNHH theo Mẫu số 6 Phụ lục I hành kèm theo Thông tư này) Gửi kèm.

Trường hợp thay đổi thành viên hợp danh công ty hợp danh: (kê khai Danh sách thành viên hợp danh theo Mẫu số 9 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này – không kê khai nội dung thông tin về thành viên góp vốn của công ty hợp danh) Không có.

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ, PHẦN VỐN GÓP, TỶ LỆ PHẦN VÔN GÓP

1. Đăng ký thay đổi vốn điều lệ của công ty:

Vốn điều lệ đã đăng ký (bằng số, bằng chữ, VND): 500.000.000 VNĐ (Năm trăm triệu đồng)

Vốn điều lệ sau khi thay đổi (*bằng số*, *bằng chữ*, *VNĐ*): 5.000.000.000 VNĐ (Năm tỷ đồng)

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (nếu có, ghi bằng số, loại ngoại tệ):

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không? Có Không

Thời điểm thay đổi vốn: 23/09/2025

Hình thức tăng, giảm vốn: Tăng vốn do thành viên góp thêm vốn

Nguồn vốn điều lệ sau khi thay đổi vốn điều lệ:

Loại nguồn vốn	Số tiền (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)
Vốn ngân sách nhà nước		
Vốn tư nhân	5,000,000,000 VNĐ	100
Vốn nước ngoài		
Vốn khác		
Tổng cộng	5.000.000.000 VNÐ	100

Tài sản góp vốn sau khi thay đổi vốn điều lệ:

STT	Tài sản góp vốn	Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn điều lệ (<i>bằng số</i> , <i>VNĐ</i>)	Tỷ lệ (%)
1	Đồng Việt Nam	5.000.000.000 VNĐ	100
2	Ngoại tệ tự do chuyển đổi (ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ)		
3	Vàng		
4	Quyền sử dụng đất		
5	Quyền sở hữu trí tuệ		
6	Các tài sản khác (ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh		

mục riêng kèm theo hồ sơ		
đăng ký doanh nghiệp)		
Tổng số	5.000.000.000 VNÐ	100

Thông tin về cổ phần (chỉ kê khai đối với công ty cổ phần):

Mệnh giá cổ phần:

STT	Loại cổ phần	Số lượng	Giá trị (bằng số, VNĐ)	Tỉ lệ so với vốn điều lệ (%)
1	Cổ phần phổ thông			
2	Cổ phần ưu đã biểu quyết			
3	Cổ phần ưu đã cổ tức			
4	Cổ phần ưu đãi hoàn lại			
5	Các cổ phần ưu đãi khác			
Tổng	số			

2. Đăng ký thay đổi phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp công ty TNHH, công ty hợp danh: Gửi kèm.

Kê khai phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp mới của thành viên công ty TNHH hai thành viên trở lên/thành viên hợp danh công ty hợp danh theo mẫu tương ứng tại Mẫu số 6, Mẫu số 9 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

(Đối với thành viên có phần vốn góp không thay đổi, trong danh sách thành viên không bắt buộc phải có chữ ký của thành viên đó).

Doanh nghiệp cam kết bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác sau khi giảm vốn (doanh nghiệp chỉ ghi cam kết trong trường hợp đăng ký giảm vốn điều lệ).

THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN VỀ CHỦ SỞ HỮU HƯỞNG LỢI CỦA DOANH NGHIỆP/THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐỀ XÁC ĐỊNH CHỦ SỞ HỮU HƯỞNG LƠI

- a) Trường hợp doanh nghiệp có sự thay đổi chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, tỷ lệ sở hữu đã kê khai với Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP (kê khai theo Mẫu số 10 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này): Gửi kèm.
- b) Trường hợp công ty cổ phần có sự thay đổi cổ đông là tổ chức sở hữu từ 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc thay đổi tỷ lệ sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP (kê khai theo Mẫu số 11 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này): Không có.
- c) Đối với doanh nghiệp được thành lập trước ngày 01/7/2025, trường hợp doanh nghiệp có thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 18 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP, doanh nghiệp bổ sung thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (kê khai theo Mẫu số 10 Phụ lực I ban hành kèm theo Thông tư này): Không có.
- d) Đối với công ty cổ phần được đặng ký thành lập trước ngày 01/7/2025, trường hợp công ty cổ phần có thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP, công ty cổ phần bổ sung thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đối, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (kê khai theo Mẫu số 11 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này): Không có.

B. BỔ SUNG, CẬP NHẬT THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP 1 C. ĐỀ NGHỊ HIỆU ĐÍNH THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

- Thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp cấp ngày// là:
- Thông tin đã đăng ký trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp nộp ngày// là:
Do vậy, đề nghị Quý Cơ quan hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận
đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo đúng thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp mà doanh nghiệp

đã đăng ký.

¹ Trường họp cập nhật, bổ sung thông tin đặng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sử dụng Mẫu số 19 Phụ lục I Thông tư này, không sử dụng mẫu này.

× Đề nghị Quý Cơ quan cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp đối với các thông tin thay đổi nêu trên. (Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp).

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Cơ quan đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Thông báo này.

Người ký tại Thông báo này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/ CHỦ TỊCH CÔNG TY/CHỦ TỊCH HỘI ĐỎNG THÀNH VIÊN/CHỦ TỊCH HỘI ĐỎNG QUẨN TRỊ/ NGƯỜI ĐƯỚC ỦY QUYỀN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN

(Ký và ghi họ tên)1

TRẦN THỊ THU HIỀN

¹ - Trường họp đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật đồng thời đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp thì Chủ tịch công ty/Chủ tịch Hội đồng thành viên/Chủ tịch Hội đồng quản trị/người được ủy quyền, người đại diện của chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên là cá nhân quy định tại khoản 2 và khoản 5 Điều 78 Luật Doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

⁻ Trường họp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này.